

Bản án số: 117/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2023

V/v Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du.

Bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: bà Đoàn Thị Xuân Lành – kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 495/2022/TLST-HNGĐ về Việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/4/2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trương Như P, sinh năm: 1996. Địa chỉ: H21/02 K68 Lê Trọng Tấn, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Duy Đại C, sinh năm: 1995. Địa chỉ: 36/4 Lê Trọng Tấn, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Gia Trung, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trương Như P trình bày:

Bà Trương Như P và ông Trần Duy Đại C kết hôn vào năm 2015, có Giấy Đ ký kết hôn số 141 ngày 30/11/2015 do UBND phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng cấp. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng

chung sống tại địa chỉ: H21/02 K68 Lê Trọng Tấn, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn và ông Đại C có quan hệ tình cảm với một người phụ nữ khác. Hiện nay, ông Đại C đang chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Nay bà Trương Như P xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không còn tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho bà Trương Như P được ly hôn với ông Đại C.

Về con chung: Bà Trương Như P xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Duy Hải Đ, sinh ngày: 18/6/2014. Ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, và bà không yêu cầu ông Đại C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: ông bà không nợ ai và không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn ông Trần Duy Đại C trình bày: ông thống nhất với trình bày của bà P về quá trình kết hôn, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông đồng ý ly hôn với bà P, thống nhất giao con chung là cháu Trần Duy Hải Đ cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng và ông không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

**** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:***

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Như P đối với ông Trần Duy Đại C.

Về nuôi con chung và cấp dưỡng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung là: cháu Trần Duy Hải Đ cho bà Trương Như P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và ông C không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:

Theo đơn khởi kiện thì nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Trần Duy Đại C và yêu cầu nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và Gia đình, quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”.

Bị đơn ông Trần Duy Đại C có hộ khẩu thường trú tại 36/4 Lê Trọng Tấn, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ có thẩm quyền giải quyết

[2] Về việc xét xử vắng mặt: ông Trần Duy Đại C và bà Trương Như P đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và 228 BLTTDS, HĐXX xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung tranh chấp

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trương Như P và ông Trần Duy Đại C tự nguyện kết hôn năm 2015, có Giấy Đ ký kết hôn số 141 ngày 30/11/2015 do UBND phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng cấp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại H21/02 K68 Lê Trọng Tấn, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Trương Như P, HĐXX nhận thấy:

Sau khoảng thời gian sống chung, vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông bà không tìm được tiếng nói chung và ông C có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Trương Như P xác định không còn tình cảm với nhau nữa và đề nghị cho bà được ly hôn với ông Đại C. Ông Đại C cũng đồng ý ly hôn với bà P. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Như P đối với ông Trần Duy Đại C.

[4] Về con chung và cấp dưỡng: bà và ông Trần Duy Đại C có 01 con chung là Trần Duy Hải Đ, sinh ngày 18/6/2014. Ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Duy Hải Đ và không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, tại bản tự khai cháu Trần Duy Hải Đ thể hiện nguyện vọng muốn ở với bà P và hiện nay cháu đang sống với bà P. Trong quá trình giải quyết, tại bản trình bày, ông Đại C cũng thể hiện ý kiến giao cháu Đ cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng do ông hiện đang chấp hành án tại trại giam Gia Trung, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Do đó, để đảm bảo tính ổn định và những quyền lợi tốt nhất cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, HĐXX nhận thấy cần tiếp tục giao cháu Đ cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ

18 tuổi.

Về cấp dưỡng: ông Trần Duy Đại C không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Trương Như P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 và 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Như P đối với ông Trần Duy Đại C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Như P được ly hôn với ông Trần Duy Đại C.

2. Về con chung:

Giao cháu Trần Duy Hải Đ, sinh ngày 18/6/2014 cho bà Trương Như P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Ông Trần Duy Đại C không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Trương Như P phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu phí số 0009277 ngày 16/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Bà Trương Như P đã nộp đủ án phí.

4. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Phát;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hưng